Câu **1**: [TH]

Điền số thích hợp vào ô trống:  
Số đứng giữa số 100 và số chẵn lớn nhất có hai chữ số là [[99]].  
A cartoon of a child thinking

Description automatically generated

Lời giải:

**Bước 1:**

Số chẵn lớn nhất có hai chữ số là: 98 .  
Vì 98 < 99 < 100 nên số đứng giữa 100 và 98 là 99 .

Câu **2**: [TH]

Chọn đáp án đúng để điền vào ô trống:  
Số **không phải**là số tròn chục bé hơn 41 và lớn hơn 38 là [[39]].  


Lời giải:

**Bước 1:**

Số bé hơn 41 và lớn hơn 38 là 39 và 40 .  
Trong hai số 39 và 40 , số 39 là số không tròn chục.  
**Đáp án:**39 .  
**Đáp án sai:**  
40 : Học sinh có thể nhầm đề bài thành tìm số tròn chục.  
41 : Học sinh có thể không đọc kĩ dữ kiện lớn hơn 38 nhỏ hơn 41 .

Câu **3**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng:  
Số lớn thứ hai trong các số 11 , 26 , 28 và 35 là :  
A diagram of numbers and circles

Description automatically generated

A. 28

B. 26 C. 35 D. 11

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
Để so sánh các số có hai chữ số với nhau, ta so sánh chữ số hàng chục trước rồi mới so sánh chữ số hàng đơn vị.  
  
Do 11 < 26 < 28 < 35 nên số lớn thứ hai trong các số đã cho là 28 .  
Đáp án: 28 .  
**Đáp án khác:**  
35 - Học sinh có thể nhầm với số lớn nhất.  
26 - Học sinh có thể nhầm lẫn thành so sánh chữ số hàng đơn vị trước.  
11 - Học sinh có thể nhầm với số bé nhất.

Câu **4**: [TH]

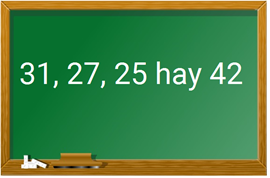
Điền số thích hợp vào ô trống:  
Số tròn chục nhỏ hơn 20 là [[10]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Số tròn chục nhỏ hơn 20 là: 10 .  
Đáp án: 10 .

Câu **5**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Số lớn nhất trong các số 31 , 27 , 25 và 42 là  


A. 25. B. 27. C. 31.

D. 42.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Để so sánh các số có hai chữ số với nhau, ta so sánh chữ số hàng chục trước rồi mới so sánh chữ số hàng đơn vị.  
  
Do 25 < 27 < 31 < 42 nên 42 là số lớn nhất trong các số đã cho.  
**Đáp án**: 42.  
**Đáp án khác:**  
25 - Học sinh có thể nhầm với số nhỏ nhất.  
27 - Học sinh có thể so sánh chữ số hàng đơn vị trước.

Câu **6**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Số lớn hơn 3 đơn vị so với 24 là [[27]].  


Lời giải:

**Bước 1:**

Số lớn hơn 3 đơn vị so với 24 là: 24 + 3 = 27 .  
Vậy số cần điền vào ô trống là 27.  
**Đáp án:**27 .

Câu **7**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Có bao nhiêu số tròn chục có hai chữ số và lớn hơn 60 ?

A. 3 số

B. 4 số C. 5 số D. 9 số

Lời giải:

**Bước 1:**

Các số tròn chục có hai chữ số lớn hơn 60 là 70 , 80 và 90 nên có 3 số tròn chục có hai chữ số lớn hơn 60 .  
**Đáp án: 3**số.

Câu **8**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng:  
Số nhỏ thứ hai trong các số 45 , 33 , 86 và 57 là  


A. 45.

B. 33. C. 57. D. 86.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Để so sánh các số có hai chữ số với nhau, ta so sánh chữ số hàng chục trước rồi mới so sánh chữ số hàng đơn vị.  
  
Do 33 < 45 < 57 < 86 nên 45 là số nhỏ thứ hai trong các số đã cho.  
**Đáp án:**45 .  
**Đáp án khác:**  
33 - Học sinh có thể nhầm với số nhỏ nhất.

Câu **9**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Số lớn hơn 3 đơn vị so với 36 là  


A. 39.

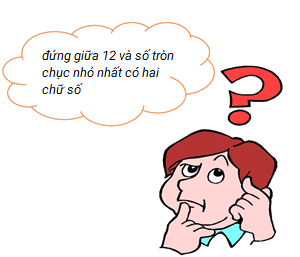
B. 40. C. 38. D. 33.

Lời giải:

**Bước 1:**

Số cần tìm là: 36 + 3 = 39 .  
**Đáp án**: 39 .  
**Đáp án khác:**  
33 - Học sinh có thể nhầm với số nhỏ hơn 3 đơn vị.

Câu **10**: [TH]

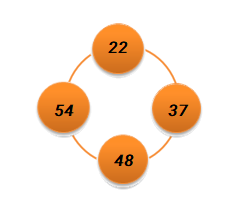
Điền số thích hợp vào ô trống.  
Số đứng giữa 12 và số tròn chục nhỏ nhất có hai chữ số là [[11]].  


Lời giải:

**Bước 1:**

Số tròn chục nhỏ nhất có hai chữ số là: 10 .  
Vì 10 < 11 < 12 nên số đứng giữa 10 và 12 là 11 .  
**Đáp số:**11 .

Câu **11**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Số lớn nhất trong các số 22 , 54 , 48 và 37 là [[54]].  


Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Để so sánh các số có hai chữ số với nhau, ta so sánh chữ số hàng chục trước rồi mới so sánh chữ số hàng đơn vị.  
  
Do 22 < 37 < 48 < 54 nên số lớn nhất trong các số đã cho là 54 .  
Vậy số cần điền vào ô trống là 54.  
**Đáp án:**54 .

Câu **12**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Có bao nhiêu số tròn chục nhỏ hơn 50 ?  


A. 3 số

B. 4 số

C. 5 số D. 9 số

Lời giải:

**Bước 1:**

Các số tròn chục nhỏ hơn 50 là 10 , 20 , 30 và 40 nên có 4 số tròn chục nhỏ hơn 50 .  
**Đáp án: 4 số**

Câu **13**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Số nhỏ hơn 7 đơn vị so với 59 là:  


A. 66.

B. 52.

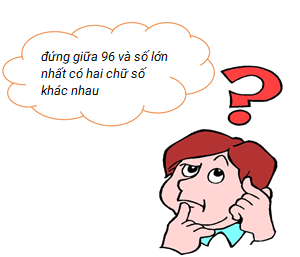
C. 51. D. 53.

Lời giải:

**Bước 1:**

Số cần tìm là: 59 − 7 = 52  
**Đáp án:**52 .

Câu **14**: [TH]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
Số đứng giữa 96 và số lớn nhất có hai chữ số khác nhau là [[97]].  


Lời giải:

**Bước 1:**

Số lớn nhất có hai chữ số khác nhau là: 98 .  
Vì 96 < 97 < 98 nên số đứng giữa 96 và 98 là 97 .  
**Đáp số**: 97 .

Câu **15**: [TH]

Cho các số và phép tính sau: 9 ; 65 ; 75 + 3 ; 11.  
Bạn hãy sắp xếp các số và phép tính theo thứ tự giá trị từ lớn đến bé (sắp xếp từ trên xuống dưới).

75 + 3 .

65.

11.

9.

Lời giải:

**Bước 1:**

Thực hiện phép cộng: 75 + 3 = 78 .  
Khi đó, ta có phép so sánh: 78 > 65 > 11 > 9  
Các số và phép tính được viết theo thứ tự từ lớn đến bé là:  
75 + 3 ; 65 ; 11 ; 9.  
**Đáp án:**  
75 + 3 ;  
65 ;  
11 ;  
9.

Câu **16**: [TH]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho các số sau: 20 ; 35 ; 24 ; 69 ; 43.  
Viết các số theo thứ tự từ lớn đến bé là 69 , [[43]], [[35]], [[24]], 20.

Lời giải:

**Bước 1:**

Các số được sắp xếp theo thứ tự từ lớn đến bé là 69 , 43 , 35 , 24 , 20.  
**Đáp án:**43 , 35 , 24.

Câu **17**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Lan 25 cái kẹo, Hướng có 39 cái kẹo, Hường có 38 cái kẹo và Chi có 24 cái kẹo.  
Hỏi bạn nào có ít kẹo nhất  


A. Chi

B. Hường C. Hướng D. Lan

Lời giải:

**Bước 1:**

Trong các số 25 , 39 , 38 , 24 thì 25 và 24 có hàng chục nhỏ nhất.  
Do 4 < 5 nên 24 < 25.  
Vậy Chi có ít kẹo nhất ( 24 cái kẹo).  
**Đáp án:**Chi

Câu **18**: [TH]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho các số sau: 33 , 36 , 76 , 85 , 92.  
Số nhỏ nhất trong các số trên là [[33]].  
Số  lớn nhất trong các số trên là [[92]].  
  
img_question

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có:  
Số nhỏ nhất trong các số trên là 33.  
Số  lớn nhất trong các số trên là 92.  
**Đáp án:**33 và 92.

Câu **19**: [TH]

Điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Cho các số được xếp theo thứ tự giảm dần như sau: 94 ; 89 ; 87 ; 79 ; ∗ ; 49 ; 35.  
Trong các số 80 , 65 , 33 số thích hợp thay thế cho dấu ∗ là [[65]].  
  
img_question

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta thấy 79 > ∗ > 49 . Trong các số 80 , 65 , 33 có 79 > 65 > 49 .  
Vậy số thích hợp thay thế cho dấu ∗ là: 65 .  
**Đáp án:**65.

Câu **20**: [TH]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Số lớn nhất có hai chữ số là [[99]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Số lớn nhất có hai chữ số là: 99.  
Vậy số cần điền vào ô trống là 99.  
**Đáp án:**99.

Câu **21**: [TH]

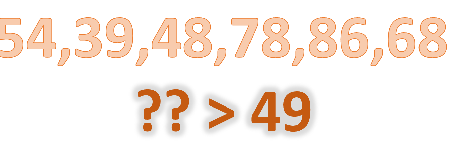
Điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Số không phải là số tròn chục, bé hơn 52 và lớn hơn 49 là [[51]].  
  


Lời giải:

**Bước 1:**

Các số bé hơn 52 và lớn hơn 49 là 50 , 51 .  
Số không phải là số tròn chục, bé hơn 52 và lớn hơn 49 là 51.  
**Đáp án:**51.

Câu **22**: [TH]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho các số: 54 , 39 , 48 , 78 , 86 , 68.  
Trong các số trên có [[4]] số lớn hơn 49.  


Lời giải:

**Bước 1:**

Các số lớn hơn 49 là 78 , 68 , 86 , 54 .  
Vậy có 4 số lớn hơn 49.  
**Đáp án:**4.

Câu **23**: [TH]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
57 + [[0]] < 57 + 1

Lời giải:

**Bước 1:**

Ta có:  
57 + 1 = 58 ; 57 + 0 = 57.  
Khi đó:  
57 + 0 < 57 + 1.  
**Đáp án:**0.

Câu **24**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cho các số 5 , 27 , 28 , 69 , 68.  
  
Số lớn nhất trong các số trên là

A. 5.

B. 69.

C. 68. D. 28.

Lời giải:

**Bước 1:**

Số có hàng chục lớn nhất là 69 và 68.  
Do 9 > 8 nên 69 > 68.  
**Đáp án:**69.

Câu **25**: [TH]

Điền số thích hợp vào chỗ trống.  
Trong hai số 67 và 86 , số lớn hơn là [[86]].  
Trong ba số 45 , 52 và 54 số nhỏ nhất là [[45]].

Lời giải:

**Bước 1:**

Số 86 lớn hơn 67 vì hàng chục của 86 là 8 lớn hơn hàng chục của 67 là 6.  
Số 45 nhỏ hơn 52 , 54 vì hàng chục của 45 là 4 nhỏ hơn hàng chục của 52 , 54 là 5.  
**Đáp án:**86 và 45.

Câu **26**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
  
Hỏi quả táo nào có số lớn nhất?

A. B.

C.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
So sánh các số đến 100 .  
  
vì 25 < 27 < 35 nên quả táo có số lớn nhất là img_question .  
**đáp án:**img_question .

Câu **27**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
  
Hỏi quả táo nào có số lớn nhất?

A.

B.

C.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
So sánh các số đến 100 .  
  
vì 25 < 41 < 48 nên quả táo có số lớn nhất là img_question .  
**đáp án:**img_question .

Câu **28**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
  
Hỏi chiếc xe nào có số bé nhất?

A.

B.

C.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
So sánh các số đến 100 .  
  
vì 32 < 36 < 44 nên chiếc xe có số bé nhất là img_question .  
**đáp án:**img_question .

Câu **29**: [TH]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
  
Hỏi chiếc xe nào có số bé nhất?

A. B.

C.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
So sánh các số đến 100 .  
  
vì 12 < 17 < 29 nên chiếc xe có số bé nhất là img_question .  
**đáp án:**img_question .